

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

HĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải ngày 09/7/2025;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 254/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Quản Đắc Th**, sinh năm 1991; Căn cước công dân số: 00109100 8183 do Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 25/4/2021; ĐKTT: Thôn Mộc Hoàn Đình, xã An Khánh, thành phố Hà Nội ; ***Địa chỉ cũ:*** Thôn Mộc Hoàn Đình, xã Vân Côn, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Chị **Kiều Thị L**, sinh năm 1992; Căn cước công dân số: 001192013197 do Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 25/4/2021; ĐKTT: Thôn Mộc Hoàn Đình, xã An Khánh, thành phố Hà Nội ; ***Địa chỉ cũ:*** Thôn Mộc Hoàn Đình, xã Vân Côn, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Quản Đắc Th và chị Kiều Thị L tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện kết hôn, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/11/2012

tại UBND xã Vân Côn, huyện HĐ, TP. Hà Nội (nay là UBND xã An Khánh, thành phố Hà Nội) là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và ngày càng căng thẳng do bất đồng quan điểm sống, đến nay không giải quyết được, hiện anh chị sống ly thân.

Nay anh Th và chị L cùng xác nhận không còn tình cảm vợ chồng, không ai có mong muốn đoàn tụ vợ chồng và có đơn thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Th và chị L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Anh Th và chị L xác nhận có 03 con chung là: Quản Đắc Long, sinh ngày 09/02/2014; Quản Đắc Anh Tùng, sinh ngày 14/9/2015 và Quản Thị Khánh Quyên, sinh ngày 14/11/2018, có sức khỏe và tâm lý phát triển bình thường.

Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung là Quản Đắc Long cho anh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao 02 con chung là Quản Đắc Anh Tùng và Quản Thị Khánh Quyên cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; hai bên không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Thỏa thuận của anh Th và chị L phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp với quy định pháp luật, được Tòa án ghi nhận.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Anh Th và chị L thỏa thuận anh Th chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, phù hợp với quy định của pháp luật, được Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Quản Đắc Th và chị Kiều Thị L thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung:* Anh Quản Đắc Th và chị Kiều Thị L có 03 con chung là: Quản Đắc Long, sinh ngày 09/02/2014; Quản Đắc Anh Tùng, sinh ngày 14/9/2015 và Quản Thị Khánh Quyên, sinh ngày 14/11/2018;

Giao anh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng chung là Quản Đắc Long cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác;

Giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là: Quân Đắc Anh Tùng và Quân Thị Khánh Quyên cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác;

Anh Th và chị L không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th và chị L không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu BLTU/23 số 0039199 ngày 16/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội, ***nay là:*** Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Kv8 - HN;
- Phòng THADS Kv8 – HN;
- UBND An Khánh - HN;
- (Giấy CNKH số 111/2012,
Quyên số 01/2012);
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim